

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 02/2024/HS-PT
Ngày: 08/01/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Năng

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Tùng, Ông Hồ Đức Quang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 142/2023/TLPT-HS ngày 09/10/2023 đối với bị cáo Hồ Văn T, Lê Văn Đ, Võ Hoài N, Nguyễn Văn V, Trương Công P, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2023/HSST ngày 09/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Hồ Văn T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 10 năm 1994, tại xã K, huyện K, Hà Tĩnh; nơi cư trú: thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông: Hồ Văn D (đã chết); con bà: Nguyễn Thị N1, sinh năm: 1961; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Hồ Văn T bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2022 đến ngày 23/02/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; Có mặt.

2. Họ và tên: Lê Văn Đ; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 2005, tại xã K, huyện K, Hà Tĩnh; nơi cư trú: thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; con ông: Lê Xuân T1, sinh năm: 1982; con bà: Dương Thị H, sinh năm: 1984; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Lê Văn Đ đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 19/01/2023 cho đến nay; Có mặt.

3. Họ và tên: Võ Hoài N; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 01 năm 2005, tại xã K, huyện K, Hà Tĩnh; nơi cư trú: thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; con ông: Võ Văn L (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1984; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Võ Hoài N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 19/01/2023 cho đến nay; Có mặt.

4. Họ và tên: Nguyễn Văn V; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 4 năm 2004, tại xã K, huyện K, Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn N, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; con ông: Nguyễn Tiến H1, sinh năm: 1976; con bà: Lê Thị Đ1, sinh năm: 1978; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/12/2021 Nguyễn Văn V có hành vi Trộm cắp tài sản nên ngày 28/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 30/2022/HSST. Tại thời điểm phạm tội Nguyễn Văn V chưa đủ 18 tuổi, nên không có án tích; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Nguyễn Văn V đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 30/12/2022 cho đến nay; Có mặt.

5. Họ và tên: Trương Công P; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 5 năm 2003, tại xã K, huyện K, Hà Tĩnh; nơi cư trú: thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; con ông: Trương Công H2 (đã chết); con bà: Trần Thị T2, sinh năm: 1983; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Trương Công P đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 30/12/2022 cho đến nay; Có mặt.

- *Bị hại không có kháng cáo:* Anh Nguyễn Mậu T3 - sinh ngày 27/01/2003; Nơi cư trú: Thôn V, xã K, huyện K, Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có mặt.

Vụ án còn có bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 15/01/2022, Lê Văn Đ, cùng một số người bạn đi xe mô tô đến quán cà phê “Rột”, thuộc thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, do anh Nguyễn Văn M1, sinh năm 1990 và chị Nguyễn Anh T4, sinh năm 1995, trú tại thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh làm chủ quán chơi và uống nước. Quá trình điều

khiến xe mô tô đi vào quán, xe mô tô của một người trong nhóm Lê Văn Đ có tiếng bô nổ to, gây ồn ào nên khi nhóm của Lê Văn Đ vào quán thì Phạm Xuân D1, đang ngồi uống nước với bạn nói với Đ “*Đêm khuya đi xe về làng đừng có nẹt bô*”. Sau đó không ai nói gì rồi đi về nhà.

Đến tối ngày 18/01/2022, Phạm Xuân D1, Hồ Văn T5, Nguyễn Hoàng Thái Q, Phạm Quang L1 (Em trai D), Nguyễn Văn H3, Hồ Văn T, Trương Công P, Hồ Đức C, Trần Thế H4, Trần Trường G đều trú tại, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và Hồ Minh D2, sinh năm 2003, Đinh Thị Mỹ L2, sinh năm 1995, cùng một số người khác đều trú tại thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, ngồi uống nước tại quán cà phê “Rột”. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Lê Văn Đ cùng Nguyễn Viết B, sinh năm 2004, Nguyễn Công H5, sinh năm 2005, trú tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và một số người khác cũng đến quán cà phê “R” ngồi uống nước. Khi đang ngồi uống nước thì Lê Văn Đ thấy Phạm Xuân D1 nên lo sợ bị đánh vì tối ngày 15/01/2022 D1 nói với Đ “*Đêm khuya đi xe về làng đừng có nẹt bô*” nên Đ nhắn tin cho Võ Hoài N, trú tại xã K, huyện K, với nội dung “*Tau đang ngồi uống cà phê dưới K, để ý điện thoại nếu bọn K mà đập thì tau gọi*”, N đồng ý. Sau đó, Nguyễn Hoàng Thái Q nhận ra Lê Văn Đ là người trong nhóm thanh niên đã điều khiển xe mô tô nẹt bô, gây ồn ào vào tối ngày 15/01/2022, nên Q nói với D1 “*Bọn bựa trước nẹt bô đó tề*”, D1 nói lại: “*Em biết rồi*” và đứng dậy đi vệ sinh, khi đi qua bàn của nhóm Đ đang ngồi thì Đ nói với D1 “*Bây cũng mạnh mẽ khiếp*”, nhưng D1 không nói gì. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ thanh toán tiền để về thì D1, P đứng trước sân quán chặn Đ lại. P dùng tay nắm hai đến ba cái vào mặt Đ nên Đ lấy trong túi quần ra 01 gậy “Baton” (Loại ba khúc, đầu có gắn mũi tuốc nơ vít) cầm ở tay. Thấy vậy, Phi lùi lại, còn D1 chạy vào trong quán lấy một điều cày cầm trên tay ra đứng đối diện với Đ, thách thức Đ bỏ hung khí xuống đánh nhau, nhưng Đ không đồng ý mà thách thức lại nên D1 và P cùng lao về phía Đ đánh thì Đ bỏ chạy vào trong khu vực quầy pha chế của quán lấy một con dao dùng để gọt hoa quả, dài 21,5cm, đồng thời Đ gọi điện thoại cho Võ Hoài N và Nguyễn Văn V, trú tại xã K, huyện K nói N và V đến quán cà phê “Rột” đánh lại nhóm của D1 nên D1 bê một chiếc ghế xếp có khung bằng sắt trong quán ném về phía Đ nhưng không trúng. Tiếp đó, D1 lấy chiếc ly thủy tinh trên bàn ném Đ nhưng Trần Thế H4 can ngăn lại. Sau đó, P và Hồ Văn T5 xông vào không chế đưa Lê Văn Đ ra khỏi khu vực quầy pha chế. Quá trình này, Đ đánh trả lại thì bị D1, P, Hồ Văn T5, Phạm Quang L1 dùng tay, chân nắm, đá vào người Đ làm Đ ngã nằm xuống sàn quán nhưng không để lại thương tích. Sau đó, Lê Văn Đ cùng Nguyễn Viết B và Nguyễn Công H5 lấy xe mô tô rời khỏi quán.

Do trước đó Đ nhắn tin cho Võ Hoài N với nội dung “*Tau đang ngồi uống cà phê dưới K, để ý điện thoại nếu bọn K mà đập thì tau gọi*” và gọi điện thoại cho Nguyễn Văn V đến quán cà phê “Rột” đánh lại nhóm của D1 nên N và V đồng ý. Sau đó N nhờ Hồ Trọng N2, sinh năm 1996, trú tại phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh chở đi có việc riêng, N2 đồng ý và lấy xe mô tô chở N đi. Còn Nguyễn Viết B sau khi rời khỏi quán thì gọi điện thoại cho Nguyễn Tiến P1, sinh năm 2003, trú tại thôn M, xã K, huyện K và Đặng Đình T6, sinh năm 2004,

trú tại thôn M, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh kể về việc vừa bị đánh tại quán cà phê “Rột” và nhờ P1 và T6 đến đưa B về. Sau khi nghe Nguyễn Viết B kể lại vừa bị đánh tại quán cà phê “Rột” thì Đặng Đình T6 rủ Nguyễn Tiến L3, sinh năm 2004, trú tại thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và Nguyễn Văn V rủ Ngô Thế T7, sinh năm 2003, trú tại thôn N, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đi cùng, còn Nguyễn Tiến P1 khi nghe Nguyễn Viết B gọi thì P1 rủ Nguyễn Mậu T3, sinh năm 2003 và T3 rủ thêm Trần Xuân T8, sinh năm 1999, Nguyễn Trung L4, sinh năm 2002 đều trú tại thôn V, xã K, huyện K đi cùng xuống quán cà phê “Rột” xem thế nào. Khi Nguyễn Công H5 chở Lê Văn Đ và Nguyễn Viết B đi đến trước Ủy ban nhân dân xã K thì gặp Hồ Trọng N2 chở Võ Hoài N ngồi phía sau mang theo 01 con dao nhọn (dài 35cm, cán bằng gỗ hình trụ); Nguyễn Mậu T3 đi xe mô tô chở Trần Xuân T8; Nguyễn Tiến P1 đi xe mô tô chở Nguyễn Trung L4 cầm theo một ống nhựa; Đặng Đình T6 đi xe mô tô chở Nguyễn Văn V ngồi phía sau cầm theo 01 con dao tự chế (dài 47cm, phần rộng nhất trên lưỡi rộng 5,8cm, lưỡi dài 36cm, cán hình trụ tròn dài 11cm); Nguyễn Tiến L3 đi xe mô tô chở Ngô Thế T7. Khi Võ Hoài N gặp Đ trước UBND xã K, huyện K thì N hỏi Đ “*Dưới đó có mấy đứa*“, Đ trả lời “*Đông lắm*”. Sau đó, mọi người đi đến quán cà phê “Rột”.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đến trước cửa quán cà phê “Rột”, thuộc thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Công H5, Lê Văn Đ, Nguyễn Viết B, Nguyễn Văn V, Nguyễn Mậu T3, Nguyễn Trung L4, Trần Xuân T8 dừng xe mô tô trước cửa quán cà phê “Rột” phía ngoài đường, còn những người còn lại dừng xe đứng tại khu vực ngã tư đường cách quán cà phê “Rột” khoảng 20 mét. Sau khi xuống xe Lê Văn Đ đi vào trong quán rút gậy gỗ bên đường lao vào quán chỉ và đánh về phía Hồ Đức C, nhưng C dùng tay đỡ và nhặt ống nước bằng nhựa đuổi Đ ra đường rồi quay vào quán. Thấy vậy Nguyễn Văn V cầm dao lao vào trong quán thì Trần Thế H4 cầm ghế chạy ra, V giơ dao chém về phía H4 nhưng H4 dùng ghế đỡ và đuổi theo V cùng những người khác trong nhóm của Đ chạy về hướng đi xã K, thị xã K; Võ Hoài N cầm dao chạy vào phía cửa quán chém 01 nhát trúng vào cổ tay trái của Hồ Văn T làm T bị thương rồi chạy ra khỏi quán, những người còn lại gồm Nguyễn Trung L4, Nguyễn Tiến P1, Trần Xuân T8, Ngô Thế T7, Nguyễn Viết B, Đặng Đình T6, Nguyễn Công H5, Nguyễn Tiến L3 thì bỏ chạy theo đường lên quốc lộ A và đường xã K đi xã K và xã K đi xã K. Sau đó Phạm Xuân D1, Trương Công P, Nguyễn Văn H3, Phạm Quang L1, Hồ Văn T5, Trần Trường G chạy ra trước quán đuổi theo nhóm của Lê Văn Đ. Trương Công P nhặt một gậy gỗ đuổi đánh Nguyễn Tiến P1 và những người trong nhóm của Đ theo hướng xã K đi xã K. Nguyễn Văn H3 cầm một chiếc ghế đuổi đánh nhóm của Đ theo hướng xã K đi xã K, sau đó chạy đuổi theo Nguyễn Tiến P1 cùng Trương Công P. Trần Trường G cầm ghế đuổi đánh nhóm của Đ theo hướng cầu T. Trần Thế H4 cầm ghế đuổi đánh nhóm của Đ chạy về phía Ủy ban xã K. Khi bị nhóm của Phạm Xuân D1 đánh trả, những người trong nhóm của Lê Văn Đ bỏ chạy theo các hướng, còn lại Nguyễn Mậu T3 đang ngồi trên xe mô tô dựng ngoài cửa quán chuẩn bị điều khiển xe để bỏ chạy thì Hồ Văn T5 lao đến dùng ghế đánh mạnh 02 cái vào lưng của T3. Nguyễn Hoàng

Thái Q nhặt một khúc thân cây dài 1,05m gần chậu cây cảnh, cầm hai tay giơ khúc cây lên đánh vào lưng T3 02 cái, khi đánh xong lần thứ hai thì khúc thân cây bị tuột rơi xuống đất. Lúc này, Nguyễn Mậu T3 điều khiển xe để bỏ chạy thì Phạm Quang L1 dùng tay nắm xướt qua người T3 làm xe mô tô của T3 va vào gốc cây trước cửa quán và ngã nghiêng. Nguyễn Hoàng Thái Q lao vào dùng tay nắm vào lưng của T3 05-06 cái, T3 cúi xuống hai tay ôm mặt. Lúc này, Phạm Xuân D1 nhặt một viên gạch (Loại gạch màu đỏ 6 lỗ) ở lề đường lao đến để đánh T3. Khi chạy đến cách vị trí của T3 khoảng 2,2 mét, do bị vướng chiếc xe mô tô của T3 ngã nghiêng phía trước nên D1 tay trái chống trên yên xe, còn tay phải cầm viên gạch ném đầy theo phương ngang từ sau ra trước trúng vào đầu của Nguyễn Mậu T3. Sau đó, Phạm Xuân D1 tiếp tục nhảy qua xe mô tô lao đến dùng tay nắm vào bụng của Nguyễn Mậu T3 02 đến 03 cái. Phạm Quang L1, Hồ Văn T5 cũng lao vào dùng tay chân nắm, đánh vào người của T3. Hồ Văn T khi thấy Nguyễn Mậu T3 đang bị vây quanh thì cũng chạy đến tát vào má, nắm vào bụng và dùng chân đá vào mông T3. Khi thấy Nguyễn Mậu T3 ngã xuống đất và có biểu hiện co giật, chị Đinh Thị Mỹ L2 và Hồ Minh D2 đến can ngăn và dìu T3 vào quán ngồi nghỉ và lấy nước cho T3 uống. Sau đó, Phạm Xuân D1, Nguyễn Hoàng Thái Q, Phạm Quang L1, Hồ Văn T5 chạy đến nhà của chị Nguyễn Thị T9 để đánh Nguyễn Tiến P1 đang bị Trương Công P, Nguyễn Văn H3, Trần Trường G đuổi và bỏ chạy vào trốn trong sân nhà chị Nguyễn Thị T9, sinh năm 1974 cách quán “Rột” 50 mét. Khi giữ được Nguyễn Tiến P1 thì Phạm Xuân D1 cùng với Phạm Quang L1, Nguyễn Hoàng Thái Q, Hồ Văn T5, Trương Công P dùng tay đánh, khống chế đưa P1 về quán cà phê “Rột”. Trên đường đi, Nguyễn Văn H3 cầm ghế đập vào đầu của P1 nhưng không gây thương tích. Khi về đến quán “Rột”, Nguyễn Trung L4 và Hồ Minh D2 can ngăn nên cả nhóm không đánh P1 nữa. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, hai nhóm dừng việc đuổi đánh nhau, sau đó Hồ Văn T được Trần Thế H4 chở đến trạm y tế xã K khâu vết thương ở tay, còn Nguyễn Mậu T3 được Nguyễn Trung L4 chở về nhà nằm ngủ. Đến sáng ngày 19/01/2022, gia đình phát hiện Nguyễn Mậu T3 đang trong tình trạng hôn mê nên đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh H cấp cứu, điều trị. Hậu quả: Nguyễn Mậu T3 bị thương phải đi cấp cứu và điều trị Bệnh viện Đ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 26/01/2022 chuyển điều trị tại Bệnh viện P. Hồ Văn T bị thương phải đi cấp cứu và điều trị Trạm y tế xã K, huyện K, đến ngày 24/8/2022, Hồ Văn T làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can.

Sự việc Phạm Xuân D1, Hồ Văn T5, Nguyễn Hoàng Thái Q, Phạm Quang L1, Lê Văn Đ, Võ Hoài N, Nguyễn Văn V, Trương Công P, Nguyễn Văn H3, Trần Thế H4, Trần Trường G và Hồ Đức C tụ tập đuổi đánh nhau trong quán cà phê “Rột”, tại khu vực ngã tư đường liên xã và trong nhà chị Nguyễn Thị T9, ở thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh trước đó và trong khoảng thời gian liên tục từ khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/01/2022 đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, đã gây náo loạn, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho các hộ dân sống xung quanh khu vực hiện trường, làm ngưng trệ hoạt động quán cà phê “Rột” của anh Nguyễn Văn M1 chị Nguyễn Anh T4. Trước tình hình đó người dân sống xung quanh rất bất bình cũng như Ủy ban

nhân dân xã K có đơn đề nghị yêu cầu xử lý nghiêm hành vi gây rối trật tự công cộng của các đối tượng.

Theo bệnh án điều trị và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 17/TgT ngày 26/01/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh H kết luận: Nguyễn Mậu T3 bị khuyết xương sọ vùng thái dương đỉnh trái, kích thước 106mm đáy phập phồng (với tỷ lệ tổn thương cơ thể 45%); Tụ máu ngoài màng cứng bán cầu trái, kích thước 104mm x 35mm đã phẫu thuật lấy máu tụ còn ít dịch ngoài màng cứng dày 0,7mm (với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%); Sẹo mổ vùng bán cầu trái, kích thước 30cm x 0,5cm (với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Mậu T3 là 56% (*Năm mươi sáu phần trăm*).

Theo bệnh án điều trị và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/TgT ngày 08/4/2022 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Hồ Văn T bị gãy không hoàn toàn 1/3 dưới xương trụ trái (với tỷ lệ tổn thương cơ thể 06%); Sẹo mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng tay trái (với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Hồ Văn T tại thời điểm giám định là 07% (*Bảy phần trăm*).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 45/2023/HSST ngày 09/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo: Hồ Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Lê Văn Đ, Võ Hoài N, Nguyễn Văn V, Trương Công P phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hồ Văn T 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 28/01/2022 đến ngày 23/02/2022.

- Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án

- Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Võ Hoài N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Xử phạt Nguyễn Văn V 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Công P 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của bị cáo Phạm Xuân D1, Hồ Văn T5, Nguyễn Hoàng Thái Q, Phạm Quang L1, Nguyễn Văn H3, Trần Thế H4, Trần Trường G; quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong hạn luật định các bị cáo Hồ Văn T, Võ Hoài N, Nguyễn Văn V, Trương Công P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; bị cáo Lê Văn Đ xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V, Trương Công P rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; bị cáo Hồ Văn T, Võ Hoài N giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, bị cáo Lê Văn Đ bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo. Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản án sơ thẩm.

Bị hại anh Nguyễn Mậu T3 trình bày ở giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo Hồ Văn T đã bồi thường đủ 50.000.000 đồng như bản án sơ thẩm đã buộc, vì vậy anh T3 không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng:

- Khoản 1 Điều 342, khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng Hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn V, Trương Công P;

- Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T, Lê Văn Đ, Võ Hoài N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, bị hại tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/01/2022, tại khu vực trước sân và trong quán cà phê “Rột” của anh Nguyễn Văn M1, chị Nguyễn Anh T4, ở thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Phạm Xuân D1, Trương Công P, Hồ Văn T5, Phạm Quang L1 có hành vi dùng chân, tay đũa đánh Lê Văn Đ nhưng không để lại thương tích. Sau khi bị đánh, Lê Văn Đ gọi điện thoại cho Võ Hoài N, Nguyễn Văn V đến để hỗ trợ đánh lại nhóm của Phạm Xuân D1. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Lê Văn Đ sử dụng gậy gỗ, Võ Hoài N sử dụng 01 con dao, Nguyễn Văn V sử dụng 01 con dao đi vào trong quán cà phê “Rột” đánh nhau với nhóm của Phạm Xuân

D1, còn những người đi cùng đứng ở ngoài đường và trước sân quán không tham gia. Quá trình xảy ra xô xát đánh nhau, Võ Hoài N sử dụng dao chém trúng tay trái Hồ Văn T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 07% (*Bảy phần trăm*). Hồ Văn T5 sử dụng 01 ghế xếp, Nguyễn Hoàng Thái Q sử dụng 01 gậy gỗ đánh vào lưng của Nguyễn Mậu T3; Phạm Xuân D1 sử dụng 01 viên gạch ném trúng đầu của Nguyễn Mậu T3; Phạm Quang L1 và Hồ Văn T dùng tay, chân đánh vào người Nguyễn Mậu T3. Hậu quả làm Nguyễn Mậu T3 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 56% (*Năm mươi sáu phần trăm*). Các bị cáo Nguyễn Văn V sử dụng dao; Trương Công P sử dụng gậy gỗ; Nguyễn Văn H3, Trần Thế H4, Trần Trường G sử dụng ghế xếp; Hồ Đức C sử dụng ống nước bằng nhựa để tham gia xô xát, đuổi đánh nhau tại khu vực quán cà phê “Rột”, ngã tư giao nhau giữa đường liên xã K - K - K và trong nhà chị Nguyễn Thị T9, nhưng không gây thương tích cho ai đã làm náo loạn, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho các hộ dân sống xung quanh và làm ngưng trệ hoạt động quán cà phê “Rột” của anh Nguyễn Văn M1, chị Nguyễn Anh T4 trong thời gian khoảng 30 phút.

Với hành vi nêu trên, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Hồ Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; Lê Văn Đ, Võ Hoài N, Nguyễn Văn V, Trương Công P về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hồ Văn T 36 tháng tù, Lê Văn Đ 18 tháng tù, Nguyễn Văn V và Võ Hoài N 15 tháng tù, Trương Công P 20 tháng tù là nghiêm minh.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn V, Trương Công P có yêu cầu xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, xét thấy việc rút đơn kháng cáo của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận việc rút đơn kháng cáo và Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn V, Trương Công P.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T, Lê Văn Đ, Võ Hoài N, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Hồ Văn T, Lê Văn Đ, Võ Hoài N có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn Đ phải chịu tình tiết tăng nặng “Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hồ Văn T còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm

tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, gia đình có hoàn cảnh khó khăn theo quy định tại điểm b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tính đến ngày phạm tội, Lê Văn Đ chưa đủ 18 tuổi (16 tuổi, 03 tháng, 08 ngày); Võ Hoài N chưa đủ 18 tuổi (16 tuổi, 11 tháng, 22 ngày). Vì vậy, Lê Văn Đ, Võ Hoài N được hưởng chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, quy định tại Chương XII Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Hồ Văn T xuất trình thêm tài liệu mới thể hiện việc bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, cụ thể bồi thường thêm số tiền 31.000.000 đồng, tổng số tiền bị cáo T đã bồi thường là 50.000.000 đồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại phiên toà phúc thẩm bị hại tiếp tục xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm. Bị cáo Lê Văn Đ được chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, mặc dù khó khăn nhưng gia đình bị cáo vẫn tích cực tham gia các hoạt động từ thiện của thôn xóm, cùng với Hội chữ thập đỏ của Kỳ V1 kêu gọi giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong và ngoài xã. Bị cáo Võ Hoài N được chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh khó khăn, cha mất sớm, mẹ thường xuyên ốm đau, phải bỏ học từ khi lớp 10 để đi làm phụ mẹ, là con đầu, sau còn có các em đang tuổi ăn tuổi học. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá khách quan, toàn diện các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với các bị cáo, về hoàn cảnh gia đình và thái độ ăn năn, hối cải của các bị cáo xét thấy mức hình phạt của Toà án cấp sơ thẩm đối với bị cáo Hồ Văn T, Lê Văn Đ, Võ Hoài N có phần hơi nghiêm khắc nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Hồ Văn T. Đối với Lê Văn Đ phạm tội khi mới 16 tuổi 3 tháng 8 ngày, Võ Hoài N phạm tội khi 16 tuổi 11 tháng 22 ngày, các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, khi nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều khả năng tự cải tạo. Do đó, với chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội, đồng thời để tạo điều kiện, cơ hội cho các bị cáo sửa chữa lỗi lầm, cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo Lê Văn Đ, Võ Hoài N ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Hồ Văn T, Lê Văn Đ, Võ Hoài N, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 342, khoản 1 Điều 348, điểm b, đ khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

[1] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn V, Trương Công P.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Hồ Văn T, Lê Văn Đ, Võ Hoài N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/HSST ngày 09/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh: Giảm hình phạt tù cho bị cáo Hồ Văn T; giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, nhưng cho các bị cáo Lê Văn Đ, Võ Hoài N được hưởng án treo.

[2] Tuyên bố bị cáo: Hồ Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Lê Văn Đ, Võ Hoài N phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hồ Văn T 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 28/01/2022 đến ngày 23/02/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 17, Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Hoài N 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn Đ cho UBND xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, bị cáo Võ Hoài N cho UBND xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 87, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hồ Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Mậu T3 số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), nhưng được khấu trừ số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng) trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường, và 31.000.000 đồng (ba mươi một triệu đồng) trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo đã bồi thường cho anh T3.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí của Tòa án, bị cáo Hồ Văn T, Lê Văn Đ, Võ Hoài N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, VT, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Năng